

---

# NGHIÊN CỨU VỀ CÁC KHÓA ĐÀO TẠO VÀ HUẤN LUYỆN ỨNG PHÓ SỰ CỐ TRÀN DẦU TRÊN BIỂN: ĐỀ XUẤT ÁP DỤNG TẠI VIỆT NAM

## A STUDY ON EDUCATION AND TRAINING COURSES IN OIL POLLUTION RESPONSE AT SEA: RECOMMENDED TO APPLY IN VIETNAM

PHAN VĂN HƯNG\*, NGUYỄN MẠNH CƯỜNG

Khoa Hàng hải, Trường Đại học Hàng hải Việt Nam

\*Email liên hệ: phanvanhung@vimaru.edu.vn

### Tóm tắt

Ô nhiễm dầu trên biển đang là vấn đề thu hút được sự quan tâm của công chúng, các nhà chức trách bởi vì tần suất xảy ra cao trên các vùng biển Việt Nam và gây ra những hệ quả lâu dài đối với môi trường, ảnh hưởng lớn đến kinh tế xã hội. Nâng cao năng lực của các chuyên gia trong ứng phó sự cố tràn dầu là việc làm cấp thiết để giảm thiểu tới mức thấp nhất các ảnh hưởng khi sự cố ô nhiễm dầu xảy ra. Tổ chức Hàng hải Quốc tế (IMO) đã đưa ra kế hoạch sửa đổi chương trình đào tạo, huấn luyện (OPRC Model course) để nâng cao năng lực các chuyên gia trong ứng phó sự cố tràn dầu. Bài viết phân tích hiện trạng đào tạo huấn luyện tại Việt Nam, so sánh với các khóa sửa đổi của IMO, các khóa huấn luyện của GRN, từ đó đề xuất phương án xây dựng các khóa đào tạo, huấn luyện nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong ứng phó sự cố tràn dầu.

**Từ khóa:** Ô nhiễm dầu trên biển, ứng phó tràn dầu, đào tạo và huấn luyện.

### Abstract

Marine oil pollution is a matter of high interest to the public and authorities, because of the high frequency of occurrence in the waters of Vietnam and resulting in the long-term consequences for the environment and socio-economic. Improving the capabilities of oil spill response personnel are urgently needed to minimize the effects of oil pollution incidents. The International Maritime Organization (IMO) has planned an OPRC Model course to enhance the capacity of oil spill response personnel. The article analyzes the current status of education and training in Vietnam, comparing with revised IMO model course, the GRN training program, which suggests several options in line to develop education and training programs, improving the quality of manpower in oil spill response.

**Keywords:** Marine oil pollution, oil spill response, education and training

### 1. Đặt vấn đề

Khi thực hiện chính sách hội nhập kinh tế quốc tế và chiến lược phát triển kinh tế biển, Việt Nam đã chú trọng đến pháp luật bảo vệ môi trường biển được thể hiện ở Điều 11, 17, 18, 25, 29, và 78 của Hiến pháp năm 1992, Luật Bảo vệ Môi trường 2005 (2008), Bộ luật Dân sự 2005, Bộ luật Hình sự 1999, Bộ luật Hàng hải Việt Nam 2005 (2015), Luật Thủy sản 2003, Luật Dầu khí 1993 (2013), Luật Tài nguyên Môi trường Biển và Hải đảo 2015, Luật Biển Việt Nam 2012, Luật Tài nguyên nước 2012, Luật Giao thông đường thủy nội địa 2004 (2014). Đã có những bước phát triển mạnh trong công tác ứng phó ô nhiễm dầu trên biển và nguồn nhân lực ứng phó đã trải qua nhiều sự cố tràn dầu lớn, nhỏ trong thời gian qua.

Nguy cơ xảy ra ô nhiễm dầu trên biển cũng gia tăng khi lượng dầu mỏ và các sản phẩm dầu được vận chuyển trên biển gia tăng. Có 79 vụ ô nhiễm dầu xảy ra trên biển Việt Nam trong 20 năm qua (1996-2015), làm tràn ra môi trường biển khoảng 15648 tấn dầu [1]. Đặc biệt trong 5 năm qua (2011-2015) lượng dầu tràn ra biển đã giảm, trung bình 294 tấn/năm so với 689 tấn/năm từ năm 1996 đến 2015. Có thể thấy rằng đã có sự giảm thiểu các thiệt hại do ô nhiễm dầu khi thì hành các biện pháp ứng cứu, kiểm soát tai nạn ô nhiễm dầu để nhanh chóng chuyển tải, thu gom lượng dầu chứa trong các tàu bị tai nạn cũng như lượng dầu bị tràn trên biển. Việt Nam may mắn chưa phải chứng kiến các sự cố tràn dầu lớn như *Atlantic Empress*, *ABT Summer*, *Amoco Cadiz*, *Haven*, *Odyssey*, *Torrey Canyon*, *Exxon Valdez*. Những sự cố ô nhiễm quy mô lớn này không chỉ gây ô nhiễm biển mà còn gây thiệt hại lớn cho người dân địa phương trong khai thác và sử dụng biển và hải đảo, phá hủy các hệ sinh thái, làm gián đoạn các hoạt động kinh tế, hàng hải... Để giảm thiểu tối đa các thiệt hại như vậy, điều quan trọng hơn cả là phải có các phản ứng nhanh chóng ngay khi sự cố ô nhiễm xảy ra và khả năng của người chỉ huy hiện trường để đưa ra các quyết định nhanh chóng là yêu cầu bắt buộc.

Nhân lực ứng phó sự cố tràn dầu trên biển có thể được chia thành những nhân viên ứng phó hiện trường, những người chỉ huy và các nhà quản lý cấp trên. Trong đó, nhân viên ứng phó hiện

trường tại các cơ sở phòng ngừa ô nhiễm dầu được yêu cầu khả năng phản ứng nhanh tại hiện trường, người chỉ huy hiện trường nhanh chóng xác định các điều kiện tại hiện trường, đánh giá và đưa ra kế hoạch kiểm soát sự cố là yêu cầu bắt buộc. Ngoài ra, người chỉ huy hiện trường còn có trách nhiệm báo cáo các nhà quản lý cấp trên, công bố thông tin tới công chúng thông qua các phương tiện truyền thông.

Điều 8, Quy chế Hoạt động Ứng phó Sự cố Tràn dầu được Thủ tướng Chính phủ ban hành theo Quyết định số 02/2013/QĐ-TTg quy định “Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Giao thông Vận tải xây dựng và tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn về ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố tràn dầu chuyên ngành cho cấp khu vực và quốc gia”. Tuy nhiên, cho đến nay Việt Nam vẫn chưa xây dựng chương trình đào tạo huấn luyện hoàn chỉnh. Các cán bộ, nhân viên ứng phó sự cố tràn dầu tại các trung tâm, đơn vị được đào tạo thông qua các đợt tập huấn ở mức độ tổng quan.

Trong bài báo này, tác giả nghiên cứu các khóa đào tạo, huấn luyện ứng phó sự cố tràn dầu theo hướng dẫn của IMO và mạng lưới ứng phó toàn cầu (GRN), từ đó đề xuất các bước xây dựng khóa đào tạo ứng phó sự cố tràn dầu phù hợp với điều kiện tại Việt Nam.

## 2. Tổng quan về công tác đào tạo huấn luyện ứng phó tràn dầu trên biển

### 2.1. Khóa đào tạo IMO OPRC

Tổ chức Hàng hải Quốc tế (IMO) nhận ra tầm quan trọng của đào tạo về phòng chống ô nhiễm dầu, IMO đã phát triển chương trình đào tạo và huấn luyện IMO OPRC, cũng như các hướng dẫn liên quan. Trong thời gian gần đây, tại cuộc họp của Ủy ban bảo vệ môi trường IMO (MEPC) 71, chương trình đào tạo và huấn luyện [2] đã được hoàn thiện. Mô hình đào tạo và huấn luyện sửa đổi này dự kiến sẽ được thực hiện với sự hợp tác của các quốc gia và vùng lãnh thổ theo hình thức tình nguyện. Theo đó, mô hình đào tạo và huấn luyện được chia thành 4 khóa học: khóa huấn luyện cơ bản, khóa học cấp 1, cấp 2 và cấp 3. Khóa huấn luyện cơ bản giới thiệu cho những người không có kiến thức cơ bản về kiểm soát ô nhiễm dầu, vận hành thiết bị phòng ngừa ô nhiễm dầu trong trường hợp xảy ra tràn dầu [3]. Khóa học cấp 1 đào tạo nhân viên vận hành, khóa học cấp 2 đào tạo chuyên gia giám sát và chỉ huy hiện trường, khóa học cấp 3 giành cho các nhà hoạch định chính sách và quản lý cấp cao. Khóa đào tạo IMO OPRC cấp 1 được thiết kế cho các nhân viên, kỹ thuật viên hoặc giám sát viên là lực lượng trực tiếp sẽ tham gia vào các đội ứng phó tràn dầu, quản lý hậu cần và xử lý chất thải lẫn dầu. Khóa học được thiết kế đào tạo trong 4 ngày với nội dung như Bảng 1 phía dưới.

### 2.2. Mạng lưới ứng phó toàn cầu (GRN)

Mạng lưới ứng phó toàn cầu được hình thành bởi sự liên minh của 3 công ty *Oil Spill Response Limited (OSRL)*, *East Asia Response Limited (EARL)* và *Marine Spill Response Corporation (MSRC)* với mục đích:

- Nâng cao khả năng tận dụng các nguồn lực;
- Phối hợp trong hoạt động sẵn sàng và ứng phó;
- Chia sẻ kinh nghiệm thực tế để nâng cao các tiêu chuẩn.

Có các công ty sau tham dự:

- Australia Marine Oil Spill Centre Ltd. (AMOSC);
- Clean Caribbean & Americas (CCA);
- Alaska Clean Seas (ACS);
- Eastern Canada Response Corporation (ECRC).

Vương quốc Anh (MCA) đã phát triển một chương trình đào tạo và huấn luyện để nâng cao năng lực ứng phó tràn dầu, kiểm soát ô nhiễm biển khi gặp các tai nạn ô nhiễm biển quy mô lớn như *Torrey Cayon*, *Braer*. Các tổ chức

**Bảng 1. Khóa đào tạo IMO OPRC cấp 1 [4]**

Ngày	Nội dung chính
	<ul style="list-style-type: none"> <li>✚ Video giới thiệu về tràn dầu trên biển (IOPF).</li> <li>✚ Dầu trong môi trường biển và ven bờ.</li> <li>✚ Sự ảnh hưởng của tràn dầu.</li> </ul>
Ngày thứ 1	<ul style="list-style-type: none"> <li>✚ Nguyên tắc chung trong quản lý tai nạn hàng hải.</li> <li>✚ An toàn và sức khỏe đối với người tham gia UPTD.</li> <li>✚ Thực nghiệm về nhận diện và giảm thiểu các rủi ro về an toàn và sức khỏe.</li> <li>✚ Tổng quan về các kỹ thuật ứng phó tràn dầu.</li> <li>✚ Ứng phó trên biển (IOPF).</li> <li>✚ Ứng phó trên biển - sử dụng chất phân tán dầu.</li> <li>✚ Phao quây dầu: Cách quây và bảo vệ.</li> </ul>
Ngày thứ 2	<ul style="list-style-type: none"> <li>✚ Máy hút dầu.</li> <li>✚ Két chứa đã chiến.</li> <li>✚ Đốt cháy tại chỗ (tùy chọn).</li> <li>✚ Sử dụng chất hấp thụ dầu.</li> <li>✚ Bài tập sử dụng thiết bị ứng phó trên biển.</li> <li>✚ Lượng giá các khu vực bờ.</li> <li>✚ Bài thực tập về lượng giá các khu vực bờ.</li> <li>✚ Phương pháp làm sạch bờ.</li> </ul>
Ngày thứ 3	<ul style="list-style-type: none"> <li>✚ Làm sạch bờ: bố trí, hậu cần và khử nhiễm.</li> <li>✚ Video làm sạch bờ.</li> <li>✚ Các loại bờ và phương pháp ứng phó.</li> <li>✚ Bài tập, thực tập sử dụng các thiết bị làm sạch bờ.</li> <li>✚ Thăm cơ sở ứng phó.</li> </ul>
Ngày thứ 4	<ul style="list-style-type: none"> <li>✚ Thực hiện quản lý rác thải.</li> <li>✚ Video về quản lý rác.</li> <li>✚ Hiệu quả ứng phó các sự cố đã xảy ra.</li> <li>✚ Ôn tập và đánh giá khóa học.</li> </ul>

đào tạo huấn luyện công được IMO chứng nhận phù hợp với quy trình mô hình đào tạo và huấn luyện IMO OPRC (IMO MEPC/Circ.478, 2005) được ưu tiên để thực hiện đào tạo và huấn luyện. Viện nghiên cứu đại dương Anh và Viện nghiên cứu hàng hải đã phát triển các hướng dẫn và thực hiện chứng nhận cơ sở đào tạo theo mô hình IMO OPRC [5]. Chương trình đào tạo và huấn luyện được đánh giá và chứng nhận cho các tổ chức giáo dục tư nhân muốn hoạt động theo quy trình đã được công bố. Quá trình công nhận được thông qua Viện quản lý Hàng hải IMO và UK trước khi được trình lên Viện Hàng hải Anh (Nautical Institute -NI) chứng nhận. Các tổ chức đào tạo và huấn luyện sẽ nộp đơn và các giấy chứng nhận cho NI, nếu tổ chức giáo dục đào tạo đạt các tiêu chuẩn thì NI sẽ cấp chứng nhận cho cơ sở đào tạo với thời gian hiệu lực là 3 năm.

Hiện nay NI đã cấp chứng nhận đào tạo huấn luyện theo chương trình IMO OPRC cho 36 tổ chức đào tạo như *Adler and Allan, ADNOC, Albriggs Defensa Ambiental S/A, Altec services, AMOSC Australia, BP GROUP OSPR Team, MCA Counter Pollution Branch, NRC International Services, Oceanpact Maritime Services (Oceanpact), Odebrecht Ambiental, Oil Spill Response Ltd. (Singapore)* [6].

OSRL có thỏa thuận với nhiều nhà máy lọc hóa dầu, về việc ngăn ngừa ô nhiễm biển và là tổ chức đi đầu về đào tạo huấn luyện ứng phó sự cố tràn dầu trên thế giới. OSRL tiến hành giáo dục và đào tạo cho đại lý kiểm soát ô nhiễm biển ở khu vực châu Á, trụ sở của OSRL được đặt tại Singapore. Các khóa đào tạo chỉ huy hiện trường, đội ngũ làm việc, kiểm soát hàng hải và ven biển, và nhân viên kiểm soát không lưu và công nghệ. Việc đào tạo cơ bản về ứng phó ô nhiễm dầu được tiến hành hàng năm, OSRL cung cấp đầy đủ các khóa học được các tổ chức quốc tế công nhận như: Tổ chức Hàng hải Quốc tế (IMO), Cơ quan Bảo vệ Hàng hải và Bờ biển Anh (MCA) và, Bộ Chiến lược Kinh doanh, Năng lượng và Công nghiệp của Chính phủ Anh (BEIS), trước đây là Bộ Năng lượng và Biến đổi Khí hậu (DECC). Khóa đào tạo theo mô hình OSRL IMO cấp 2 về ứng phó sự cố ô nhiễm dầu được thể hiện ở Bảng 2.

**Bảng 1. Khóa đào tạo OSRL IMO cấp 2 [7]**

Rõ ràng, các khóa đào tạo và huấn luyện theo chương trình IMO, GRN được xây dựng theo một trình tự tiến tiến bởi các chuyên gia đầu ngành trên thế giới. Các khóa học đã được giảng dạy trên phạm vi toàn thế giới, được cải tiến thường xuyên và được các tổ chức quốc tế thông qua. Do đó, nghiên cứu các khóa đào tạo và huấn luyện tiên tiến này làm cơ sở khoa học để phát triển khung chương trình đào tạo và huấn luyện cho nguồn lực U'PSCTD tại Việt Nam là việc làm cần thiết. Tuy nhiên, trong điều kiện của Việt Nam, các bước tiến hành xây dựng một khóa đào tạo cụ thể cần được phối hợp và xây dựng với sự tham gia của các chuyên gia đầu ngành và các tổ chức có liên quan. Để làm được điều đó, tác giả đề xuất các bước cần thực hiện ở mục phía dưới.

### **2.3. Công tác đào tạo và huấn luyện chuyên gia ứng phó sự cố tràn dầu tại Việt Nam**

Trong thời gian qua, vấn đề ô nhiễm môi trường nói chung và ô nhiễm dầu trên biển nói riêng đang được các cấp chính quyền đặt biệt quan trọng quy định về ứng phó sự cố tràn dầu như: *Thông tư 2262/TT-MTG ngày 29/12/1995 của Bộ Khoa học Công nghệ và Môi trường về việc khắc phục sự cố tràn dầu. Quyết định số 129/2001/QĐ-TTg ngày 29/8/2001 phê duyệt Kế hoạch Quốc gia ứng phó sự cố tràn dầu giai đoạn 2001-2020; Quyết định số 103/2005/QĐ-TTg, ngày 12/5/2005 ban hành quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu; Quyết định số 02/2013/QĐ-TTg ngày 14/1/2013 của Thủ Tướng Chính phủ Quy định về ứng phó sự cố tràn dầu, đã giao cho Ủy ban*

Ngày	Nội dung
	<ul style="list-style-type: none"> <li>✚ Chỉ dẫn an toàn và định hướng.</li> <li>✚ Giới thiệu ô nhiễm dầu.</li> <li>✚ Nguyên nhân và đặc điểm của sự cố tràn dầu.</li> </ul>
<b>Ngày thứ 1</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>✚ Ảnh hưởng của ô nhiễm dầu đến môi trường và kinh tế.</li> <li>✚ Đánh giá sự cố tràn dầu.</li> <li>✚ (Bài tập) Quy đạo của dầu tràn.</li> <li>✚ Kế hoạch dự phòng/ Sức khỏe và An toàn.</li> <li>✚ Phản hồi và kiểm tra.</li> <li>✚ Ôn tập.</li> </ul>
<b>Ngày thứ 2</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>✚ Giám sát và đánh giá nội bộ.</li> <li>✚ Sử dụng thiết bị.</li> <li>✚ Bảo vệ và phục hồi.</li> <li>✚ Ứng phó bờ.</li> <li>✚ (Bài tập) Chiến lược ứng phó.</li> <li>✚ Phản hồi và kiểm tra.</li> <li>✚ Ôn tập.</li> </ul>
<b>Ngày thứ 3</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>✚ Làm sạch bờ /Quản lý chất thải.</li> <li>✚ (Bài tập) Dọn dẹp bờ biển.</li> <li>✚ (Bài tập) Đánh giá rủi ro đường bờ.</li> <li>✚ (Bài tập) Xây dựng kho lưu trữ tạm thời và phục hồi.</li> </ul>
<b>Ngày thứ 4</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>✚ An toàn huấn luyện.</li> <li>✚ Xem xét và giới thiệu quá trình đào tạo thực địa</li> <li>✚ Phân tán.</li> <li>✚ (Bài tập) Ứng phó sự cố tràn dầu (ngoài khơi).</li> <li>✚ (Bài tập) Xây dựng chiến lược ứng phó sự cố tràn dầu.</li> <li>✚ Ôn tập và định hướng.</li> <li>✚ Kết thúc ứng phó sự cố tràn dầu.</li> </ul>
<b>Ngày thứ 5</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>✚ Quản lý tràn dầu.</li> <li>✚ Yêu cầu bồi thường và sự bồi thường/Truyền thông.</li> <li>✚ (Bài tập trên bàn) Ứng phó sự cố tràn dầu</li> <li>✚ Kiểm tra.</li> </ul>

Quốc gia về Tìm kiếm và Cứu nạn và các tổ chức chuyên môn có trách nhiệm quản lý sự cố tràn dầu. Luật tài nguyên, môi trường biển và hải đảo số 82/2015/QH13. Luật đã dành riêng Chương VI, Kiểm soát ô nhiễm, ứng phó sự cố tràn dầu, hóa chất độc và nhận chìm ở biển, gồm 3 mục, 22 điều (từ Điều 42 đến Điều 63).

Đặc biệt, Quyết định số 02/2013/QĐ-TTg ngày 14/1/2013 của Thủ Tướng Chính phủ, đã quy định về đào tạo, huấn luyện để xây dựng nguồn lực ứng phó sự cố tràn dầu tại Điều 8, Điều 39(4), Điều 43(4), Điều 44(5). Việt Nam đã tham gia phụ lục I và II Công ước MARPOL 73/78 từ ngày 29/5/1991, các phụ lục III, IV, V và VI Việt Nam tham gia ngày 19/12/2014, đây là một bước tiến quan trọng trong hoạt động bảo vệ môi trường biển ở Việt Nam. Cùng với đó là nhận thức của người dân về ô nhiễm môi trường cũng đang được cải thiện nhanh trong thời gian qua. Đến nay, đã có một số trung tâm/đơn vị có tổ chức các khóa đào tạo tập huấn về kĩ năng ứng phó sự cố tràn dầu (theo Quyết định số 02/2013/QĐ-TTg ngày 14/01/2013), đào tạo nghiệp vụ bảo vệ môi trường trong kinh doanh xăng dầu (theo Thông tư số 43/2014/TT-BTNMT) như: Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu Miền Nam - NASOS, Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu Miền Bắc, Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu Miền Trung, Công ty SOS Environment, Trung tâm ứng phó sự cố an toàn môi trường – ESE. Các khóa đào tạo/tập huấn này được tổ chức hàng năm ở hầu hết các tỉnh ven biển, với thời lượng ngắn, từ 1 đến 2 ngày. Nội dung của các khóa học được xây dựng theo từng đợt tập huấn. Ví dụ, khóa *Huấn luyện nghiệp vụ Ứng phó sự cố tràn dầu* do Trung tâm ứng phó sự cố tràn dầu Khu vực miền Bắc, Công ty 128 Hải quân tổ chức tại Hải Phòng. Khóa huấn luyện có các nội dung: Giới thiệu tổng quan về sự cố tràn dầu; Tác động của sự cố tràn dầu đến điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội; Các hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu; Giới thiệu về trang thiết bị ứng phó sự cố tràn dầu hiện có; Các phương pháp thả, thu phao quây dầu trên sông, biển, tham quan lắp đặt và triển khai các trang thiết bị ứng phó sự cố tràn dầu. Chương trình huấn luyện GOT Training thường niên, do Trung tâm ứng phó sự cố tràn dầu khu vực miền Nam - NASOS phối hợp với Ban ATCL Tổng Công ty PV Drilling tổ chức. Với nội dung huấn luyện thay đổi hàng năm (xem Bảng 3). Ví dụ, GOT training VIII tập trung vào các nội dung: Hướng dẫn làm sạch đường bờ;

**Bảng 2. Một số khóa Đào tạo và huấn luyện UPSCTD tại Việt Nam**

Tên khóa đào tạo huấn luyện	Nội dung	Đơn vị tổ chức
Chương trình huấn luyện GOT Training VIII thuộc khuôn khổ của chương trình hợp tác ứng phó tràn dầu vùng vịnh Thái Lan	<ul style="list-style-type: none"> <li>➤ Hướng dẫn làm sạch đường bờ.</li> <li>➤ Lựa chọn phương pháp ứng phó phù hợp thông qua việc sử dụng kỹ thuật phân tích lợi ích mạng lưới môi trường.</li> <li>➤ Hướng dẫn xây dựng đề cương KHUPSCTD cấp cơ sở.</li> <li>➤ Các bài giảng và bài tập nhóm.</li> <li>➤ Tham gia khảo sát đường bờ.</li> <li>➤ Các chiến lược ứng phó sự cố tràn dầu và công cụ hỗ trợ cho việc lựa chọn chiến lược (Bản đồ nhạy cảm tràn dầu, Phần mềm mô hình hóa cho công tác ứng phó và chuẩn bị ứng phó sự cố khẩn cấp).</li> </ul>	<p>Trung tâm ứng phó sự cố tràn dầu khu vực miền Nam - NASOS phối hợp với Ban ATCL Tổng Công ty PV Drilling.</p> <p>Trung tâm ứng phó sự cố tràn dầu khu vực miền Nam - NASOS phối hợp với Ban ATCL Tổng Công ty PV Drilling.</p>
Chương trình huấn luyện GOT Training IX thuộc khuôn khổ của chương trình hợp tác ứng phó tràn dầu vùng vịnh Thái Lan	<ul style="list-style-type: none"> <li>➤ Cách thức tổ chức lực lượng trong ứng phó sự cố tràn dầu.</li> <li>➤ Hướng dẫn kỹ thuật làm sạch đường bờ và triển khai các phương tiện ứng phó tràn dầu ngoài hiện trường.</li> <li>➤ Công tác quản lý hậu cần và khắc phục hậu quả từ sự cố tràn dầu.</li> <li>➤ Giới thiệu tổng quan về sự cố tràn dầu.</li> <li>➤ Tác động của sự cố tràn dầu đến điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội.</li> </ul>	<p>Trung tâm ứng phó sự cố tràn dầu Khu vực miền Bắc, Công ty 128 Hải quân.</p>
Huấn luyện nghiệp vụ Ứng phó sự cố tràn dầu	<ul style="list-style-type: none"> <li>➤ Các hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu.</li> <li>➤ Giới thiệu về trang thiết bị ứng phó sự cố tràn dầu hiện có.</li> <li>➤ Các phương pháp thả, thu phao quây dầu trên sông, biển, tham quan lắp đặt và triển khai các trang thiết bị ứng phó sự cố tràn dầu.</li> <li>➤ Giới thiệu tổng quan về xăng dầu.</li> <li>➤ Pháp luật liên quan xăng dầu.</li> <li>➤ Đánh giá rủi ro tràn dầu.</li> </ul>	<p>Trung tâm ứng phó sự cố an toàn môi trường - ESE.</p>
Phòng ngừa ứng phó sự cố tràn dầu	<ul style="list-style-type: none"> <li>➤ Các kịch bản tràn dầu khẩn cấp.</li> <li>➤ Lực lượng ứng phó.</li> <li>➤ Kỹ thuật ứng phó tràn dầu.</li> <li>➤ Duy trì và chuẩn bị sẵn sàng đánh giá.</li> <li>➤ Hoá chất điển hình.</li> </ul>	

Lựa chọn phương pháp ứng phó phù hợp thông qua việc sử dụng kỹ thuật phân tích lợi ích mạng lưới môi trường; Hướng dẫn xây dựng đề cương KHUPSCTD cấp cơ sở; Các bài giảng và bài tập nhóm; Tham gia khảo sát đường bờ. Khóa đào tạo của chính quyền các tỉnh ven biển tập trung giới thiệu về pháp luật trong ứng phó sự cố tràn dầu, hệ thống ứng phó và dọn dẹp đường bờ hay khóa đào tạo cơ bản về sử dụng các thiết bị bảo vệ con người trong ứng phó sự cố tràn dầu.

Khi so sánh với các khóa đào tạo của các tổ chức đào tạo và huấn luyện chuyên gia ứng phó sự cố tràn dầu trong mạng lưới ứng phó toàn cầu thì công tác đào tạo tại Việt Nam còn tồn tại nhiều điểm chưa hợp lý như: Số lượng các khóa học còn hạn chế, chưa phân định cụ thể các khóa học theo các cấp như IMO, GRN. Thời lượng các khóa học được tổ chức tại Việt Nam còn ngắn (1-2 ngày), trong khi các khóa học theo từng cấp độ của IMO OPRC và GRN có thời lượng dài hơn (4-5 ngày). Các khóa học tại Việt Nam được các trung tâm, đơn vị xây dựng độc lập, thiếu tính thống nhất. Bên cạnh đó, Việt Nam vẫn chưa tham gia các công ước quốc tế quan trọng về UPSCTD như OPRC 90, OPRC-HNS 2000: là cơ sở pháp lý cần thiết để xây dựng nguồn lực UPSCTD. Các chuyên gia trong lĩnh vực này còn thiếu, sự phối hợp trong công tác đào tạo nguồn nhân lực còn hạn chế.

**Bảng 4. Trình tự xây dựng các khóa đào tạo chuyên gia UPSCTD**

Bước	Tên gọi	Mô tả
1	Mô tả đối tượng mục tiêu đào tạo	<ul style="list-style-type: none"> <li>✚ Ai là người trả lời, chỉ huy tại hiện trường, quản trị viên cao cấp hoặc quản lý cấp cao? Vai trò của họ trong một phản ứng là gì?</li> <li>✚ Mức độ ra quyết định của họ là gì, và những mối quan tâm khác?</li> </ul>
2	Phân tích các yêu cầu của từng cấp độ ứng phó	<ul style="list-style-type: none"> <li>✚ Phân tích các yêu cầu của từng cấp độ ứng phó, đó là phân tích nhiệm vụ công việc. Điều này liên quan đến việc xác định các yêu cầu về hiệu suất của từng cấp độ trong ứng phó sự cố, nghĩa là phân định các nhiệm vụ công việc chính và phụ, các yêu cầu về kiến thức và kỹ năng cho từng nhiệm vụ, hiệu suất.</li> <li>✚ Điều này liên quan đến việc thiết lập mục tiêu học tập, xác định khoảng cách đào tạo giữa hiệu suất đào tạo và hiệu suất công việc, sắp xếp các mục tiêu học tập và các yếu tố kiến thức và kỹ năng vào đề cương bài học, xác định và mô tả các mục tiêu và phương pháp ứng dụng, mô tả cấu trúc khóa học tổng thể, thiết lập tiêu chí bài giảng và thực hành, xác định các tài liệu tham khảo và các yêu cầu hỗ trợ giảng dạy. Giai đoạn thiết kế nên trả lời các câu hỏi: <ul style="list-style-type: none"> <li>✚ Điều gì sẽ được dạy?</li> <li>✚ Nội dung khóa học sẽ được dạy như thế nào?</li> <li>✚ Làm thế nào để học viên đạt được mục tiêu học tập?</li> <li>✚ Việc học của học viên sẽ được xác nhận hoặc kiểm tra như thế nào?</li> </ul> </li> </ul>
3	Thiết kế cấu trúc khóa học cho từng cấp độ.	<ul style="list-style-type: none"> <li>✚ Xây dựng các hướng dẫn quản trị khóa học, kế hoạch bài học chính, hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn học viên, thiết bị trợ giảng, thiết kế các bài tập, tài liệu tham khảo cho huấn luyện viên và học đọc trước và chuẩn bị.</li> <li>✚ Mục tiêu của quá trình phê chuẩn là kiểm tra tất cả các khía cạnh của khóa đào tạo trong môi trường thực tế để đánh giá liệu khóa học có đạt được mục tiêu dự định với đối tượng mục tiêu hay không.</li> </ul>
4	Phát triển tài liệu đào tạo.	<ul style="list-style-type: none"> <li>✚ Xác nhận khóa học bao gồm đánh giá sự tiến bộ của các tài liệu đào tạo bởi các chuyên gia trong ngành. Có thể thông qua một khóa học thí điểm để đánh giá các quá trình và hoạt động của khóa học. Sau đó sửa đổi các tài liệu, quy trình.</li> <li>✚ Quá trình phê chuẩn kín kết thúc khi có bộ tài liệu chuẩn cuối cùng.</li> <li>✚ Công bố và xuất bản cần cân nhắc đến mục đích sử dụng tài liệu của huấn luyện viên, học viên và quản trị viên.</li> </ul>
5	Phê chuẩn khóa học.	<ul style="list-style-type: none"> <li>✚ Các huấn luyện viên có thể sửa đổi kế hoạch bài học, hỗ trợ đào tạo và hướng dẫn học viên khi khóa học được cung cấp ở các nơi khác nhau?</li> <li>✚ Các nền tảng xử lý và trình bày phổ biến nhất nên được cung cấp sẵn cho huấn luyện viên trên toàn quốc?</li> <li>✚ Các tài liệu nên được cung cấp ở cả bản cứng và bản mềm?</li> </ul>
6	Công bố khóa học.	<ul style="list-style-type: none"> <li>✚ Nội dung của các khóa học ứng phó sự cố tràn dầu thay đổi theo sự thay đổi trong hệ thống ứng phó, thủ tục hành chính, thay đổi tổ chức, luật mới, sự tiến bộ trong nghiên cứu và phát triển, thay đổi các công ước quốc tế, thay đổi các thỏa thuận ứng phó khu vực và tiểu vùng, thiếu sót trong ứng phó được xác định. Trên phạm vi toàn quốc, điều quan trọng là phải thiết lập một chương trình đánh giá và sửa đổi khóa học để có thể duy trì một chương trình đào tạo và huấn luyện tiên tiến.</li> </ul>
7	Đánh giá định kỳ.	

### 3. Kiến nghị và đề xuất

Nhìn chung, Việt Nam đang thiếu chương trình đào tạo và huấn luyện toàn diện, thiếu các tài liệu giảng dạy chuyên sâu dẫn đến nguồn nhân lực trong ứng phó sự cố tràn dầu thiếu các kiến thức và kỹ năng trong công tác ứng phó tràn dầu. Để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong công tác ứng phó sự cố tràn dầu, chúng ta cần xây dựng khung chương trình đào tạo và huấn luyện, các khóa đào tạo cụ thể theo cấp độ. Để xây dựng một khóa học tiên tiến và phù hợp với điều kiện tại Việt Nam, tác giả đề xuất 7 bước cơ bản nên được thực hiện như Bảng 4. Trước tiên, cần mô tả đối tượng mục tiêu đào tạo, phân tích các yêu cầu của từng cấp độ ứng phó, sau đó thiết kế cấu trúc khóa học cho từng cấp độ, phát triển tài liệu đào tạo, phê chuẩn khóa học, công bố khóa học và đánh giá định kỳ các khóa học. Các bước luôn được phản hồi và hỗ trợ lẫn nhau. Quá trình thiết kế và giảng dạy có hệ thống sẽ nâng cao hiệu quả truyền đạt, huấn luyện viên có thể trở nên hiệu quả hơn trong việc phát triển các khóa học và phương pháp tiếp cận với các tình huống khác nhau.

---

Trong huấn luyện thực tế, cần xây dựng danh mục kiểm tra an toàn, cũng như thiết bị an toàn cá nhân và liên tục kiểm tra thiết bị an toàn cá nhân trong quá trình huấn luyện để ngăn ngừa tai nạn và cải thiện văn hóa an toàn cho người học. Xây dựng chương trình đào tạo huấn luyện để trở thành một tổ chức giáo dục uy tín bằng cách tuân thủ cấp độ kiểm soát và chương trình giảng dạy theo tiêu chuẩn quốc tế.

Cần phải nâng cao tầm quan trọng của giáo dục đào tạo bằng cách bắt buộc cải tiến và hoàn thành khóa đào tạo phù hợp với nhiệm vụ và vai trò của người ứng phó trong sự cố ô nhiễm dầu. Ngoài ra, chúng ta cần nỗ lực xây dựng và phát triển đào tạo huấn luyện cơ bản trên internet.

#### **4. Kết luận**

Hàng năm các vụ tràn dầu vẫn thường xuyên xảy ra trên các vùng biển và hải đảo Việt Nam. Trong quá trình ứng phó sự cố tràn dầu, quy mô thiệt hại thay đổi tùy theo tốc độ của phản ứng ứng phó ban đầu. Do đó, tăng cường khả năng chuyên môn của chuyên gia, người ứng phó sự cố ô nhiễm dầu là yêu cầu cấp thiết.

Trong bài viết này, quy trình kiểm soát ô nhiễm dầu trên biển của Tổ chức Hàng hải Quốc tế, GRN (OSRL) và trong nước đã được nghiên cứu phân tích. Để xây dựng chương trình đào tạo cho chuyên gia, người ứng phó ô nhiễm dầu, nhóm tác giả đã đề xuất 7 bước cần thực hiện (xem Bảng 3). Cần nghiên cứu, nội địa hóa chương trình đào tạo và huấn luyện người ứng phó sự cố tràn dầu theo mô hình đào tạo của IMO và OSRL. Thiết lập mạng lưới các chuyên gia trong lĩnh vực để thiết kế khung chương trình, xây dựng các tài liệu đào tạo tiên tiến.

#### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

- [1] Tổng Cục Biển và Hải Đảo, Báo cáo thống kê số vụ, số lượng dầu tràn và hóa chất rò rỉ trên biển, diện tích bị ảnh hưởng. Biểu số 0702/BTNMT. 2016.
- [2] International Maritime Organization, Sub-committee on Pollution Prevention and Response Session 4, Updated OPRC Model Training Course, Report of the Drafting Group on OPRC Model Training Courses, PPR4/WP.8, pp. 1-5. 2017.
- [3] International Maritime Organization, Sub-committee on Pollution Prevention and Response Session 4, Updated OPRC Model Training Course, IMO Model Course on Oil Pollution Preparedness, Response and Cooperation - Introductory Level, PPR4/14/1, pp. 7-15. 2017.
- [4] International Maritime Organization, Sub-committee on Pollution Prevention and Response Session 4, Updated OPRC Model Training Course, IMO Model Course on Oil Pollution Preparedness, Response and Cooperation - Level 1(Operational), PPR4/14/2, pp. 16-20. 2017.
- [5] Nautical Institute, Oil Spill Training Providers Accreditation Standard Including Training Guidelines, pp. 13. 2015.
- [6] Nautical Institute, List of Companies accredited by Nautical Institute, <http://www.nautinst.org/en/accreditation>. 2017.
- [7] OSRL, Oil Spill Response Limited, On-Scene Commander- Asia Pacific (IMO Level 2) Course Programme, <https://www.oil-spill-response.com/training/course-catalogue/on-scene-commander-asia-pacific-imo-level-2/>. 2017.

---

Ngày nhận bài: 19/03/2019

Ngày nhận bản sửa: 24/03/2019

Ngày duyệt đăng: 09/04/2019